

Phụ lục số III

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Tên công ty
**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 029/BCUX.012

Sóc Trăng, ngày 30 tháng 7 năm 2012

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng/năm)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Chế biến thủy sản Út Xi
- Địa chỉ trụ sở chính: Tỉnh lộ 8, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.
- Điện thoại: 079.3852671 Fax: 079.3852670 Email: utxi@hcm.vnn.vn.
- Vốn điều lệ: 295.000.000.000 VND.
- Mã chứng khoán (nếu có):

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Thị Xi	Chủ tịch HĐQT	02/05	40%	ĐHĐCĐ thường niên năm 2012 đồng ý cho thôi giữ chức Chủ tịch và từ nhiệm thành viên HĐQT, từ tháng 04/2012
2	Nguyễn Triệu Đông	Chủ tịch HĐQT	05/05	100%	
3	Nguyễn Tuấn Anh	Thành viên HĐQT	05/05	100%	
4	Nguyễn Hoàng Phương	Thành viên HĐQT	05/05	100%	
5	Trương Văn Phước	Thành viên HĐQT	05/05	100%	
6	Mai Thị Hồng Nga	Thành viên HĐQT	05/05	100%	
7	Lý Bích Quyên	Thành viên HĐQT	03/05	60%	ĐHĐCĐ thường niên năm 2012 đồng ý bổ sung là thành viên HĐQT từ tháng 04/2012.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

Hội đồng quản trị đã giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện những công việc như sau:

- Lập báo cáo tài chính quý IV năm 2011 và báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2012;
- Giám sát chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2012;
- Chỉ đạo thực hiện công tác thu hồi công nợ đầu tư của Công ty;
- Chỉ đạo công tác kiện toàn bộ máy nhân sự, nâng cao công tác quản trị tại Công ty;

- Chỉ đạo việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2012 (đã tổ chức ngày 07/4/2012);

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị chưa tổ chức thành lập các tiểu ban, nhưng chỉ đạo trực tiếp các vấn đề liên quan đến nguồn vốn, công tác đầu tư, công tác cán bộ . . . qua các cuộc họp của HĐQT, qua đó Thư ký Hội đồng quản trị cập nhật đầy đủ các thông tin cần thiết để triển khai cho Ban Điều hành Công ty thực hiện; Ngoài ra Thư ký còn làm nhiệm vụ: soạn thảo văn bản, quyết định của HĐQT gửi báo cáo về các cơ quan chức năng hoặc triển khai cho các đơn vị trực thuộc thực hiện.

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/2002/NQ-HĐQT	04/02/2012	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Thông qua báo cáo kết quả SXKD, báo cáo tài chính năm 2012, trước khi kiểm toán. ▪ Thông qua một số nhiệm vụ trọng tâm liên quan đến kế hoạch SXKD của Công ty năm 2012. ▪ Nhất trí thời gian dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 vào ngày 07/4/2012.
02	02/2002/NQ-HĐQT	01/03/2012	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Thông nhất theo đơn của bà Nguyễn Thị Xi thôi giữ chức Chủ tịch HĐQT, từ nhiệm thành viên HĐQT và bầu ông Nguyễn Triệu Dũng phó chủ tịch HĐQT giữ chức Chủ tịch HĐQT. ▪ Thông qua chương trình, danh mục, tài liệu trình ĐHCĐTN năm 2012.
03	181/QĐ-HĐQT	28/03/2012	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Thoái vốn đầu tư vào Công ty TNHH Nhứt Trung Anh (Sóc Trăng).
04	09/NQ-ĐHCĐUX.12	07/04/2012	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần chế biến thủy sản Út Xi năm 2012.
05	03/2002/NQ-HĐQT	10/04/2012	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Phân công nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2010-2015 theo cơ cấu mới, sau khi thay đổi, bổ sung các thành viên HĐQT căn cứ Nghị quyết ĐHCĐTN 2012.
06	01/KH-HĐQT.2012	03/05/2012	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Tổ chức quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư BCH TW Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XI, trong cán bộ, CNV Công ty.
07	182/QĐ-HĐQT	27/06/2012	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Cử cán bộ Công ty đi làm việc với đối tác khách hàng ở Hàn Quốc nhằm mở rộng thị trường xuất khẩu sản phẩm Công ty.



III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm):

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Triệu Đồng		Chủ tịch HĐQT	365271271	19/06/2003	Sóc Trăng	BD 01.03 Khu DC Minh Châu, QL 1, Phường 7, TP. Sóc Trăng.	5,930,000	20,101%	
Cha	Nguyễn Văn Thành							Không		
Mẹ	Nguyễn Thị Xi		Nguyên Chủ tịch HĐQT	365514082	03/05/2001	Sóc Trăng	07B Ngõ quận, Phường 1, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	6,644,239	22,522%	
Vợ	Nguyễn Kim Hồng Đào			022516080	02/01/1996	TP.HCM	BD 01.03 Khu DC Minh Châu, QL 1, Phường 7, TP. Sóc Trăng,	8,899	0,030%	
Con	Nguyễn Anh Tuấn			365486868	30/03/2009	Sóc Trăng	BD 01.03 Khu DC Minh Châu, QL 1, Phường 7, TP. Sóc Trăng,	23,470	0,079%	
2	Nguyễn Tuấn Anh		Thành viên HĐQT Tổng Giám đốc Cty	023140751	06/12/1993	TP.HCM	533/22 Huỳnh Văn Bánh, Phú Nhuận, TP.HCM	30,970	0,104%	
	Vợ và các con							Không		
3	Trương Văn Phước		Thành viên HĐQT Phó TGĐ Cty	365045987	09/09/2009	Sóc Trăng	75-77 Lô LK01 Khu DC Minh Châu, Phường 7, TP Sóc Trăng,	1,491,176	5,054%	
Vợ	Nguyễn Thị Thanh Thủy		Phụ trách thu mua ng.liệu	365572299	03/09/2002	Sóc Trăng	75-77 Lô LK01 Khu DC Minh Châu, Phường 7, TP Sóc Trăng,	298,817	1,012%	Em ruột ông Nguyễn Triệu Đồng
Con	Trương Nguyễn Phương Vy		NV Công ty	365483208	27/09/2000	Sóc Trăng	75-77 Lô LK01 Khu DC Minh Châu, Phường 7, TP Sóc Trăng,	11,470	0,038%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	Nguyễn Hoàng Phương		Thành viên HĐQT Phó TGD Cty	365486866	27/02/2002	Sóc Trăng	Số 35 Lý Đạo Thành, Phường 6, TP Sóc Trăng	2,950,000	10,000%	Em ruột ông Nguyễn Triệu Đông
5	Mai Thị Hồng Nga		Thành viên HĐQT Thủ quỹ Cty	365104418	20/05/1998	Sóc Trăng	07B Ngô Quyền, Phường 1, TP Sóc Trăng	1,491,176	5,054%	
Chồng	Nguyễn Hoàng Phong							Không		
6	Lý Bích Quyên		Thành viên HĐQT Phó TGD Cty	365299424	18/04/1998	Sóc Trăng	Thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, Sóc Trăng	52,599	0,178%	vợ ông Nguyễn Hoàng Phương
7	Đỗ Thành Nhơn		Kế toán trưởng Công ty	380996284	18/04/1996	Minh Hải	Khu dân cư MC, số LK02-05, Phường 7, TP.Sóc Trăng Sóc Trăng	9,035	0,030%	
	Vợ và các con							Không		
8	Trần Văn Bửu		Trưởng ban kiểm soát Công ty	363785878	02/08/2011	Hậu Giang	xã Lương tâm, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang	6,029	0,020%	
	Vợ và các con							Không		
9	Lê Thanh Sơn		Thành viên BKS Công ty	361032117	04/03/2008	Cần Thơ	4/48 Huyện Thanh Quan, P.Thời Bình, Q. Ninh Kiều, TP Cần Thơ	600	0,002%	
	Vợ và các con							Không		
10	Lê Phước Sang		Thành viên BKS Công ty	340998281	15 /01/2003	Đồng Tháp	Số 24.25 LK 36 đường số 8 Khu Đô thị 5A, phường 4, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	Không		
	Vợ và các con							Không		

2. Giao dịch cổ phiếu: (các giao dịch của người có liên quan đến cổ đông nội bộ)

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ		
1	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Vợ ông Trương Văn Phước TVHQQT	282,717	0,958%	298,817	1,012%	Mua của Nguyễn Ngọc Thứ (MSCD.0867)	

3. Giao dịch cổ phiếu: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty).

a/ Giao dịch của cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ		
1	Nguyễn Triệu Đồng	Chủ tịch HĐQT	5,9000,000	20,000%	5,930,000	20,101%	Mua của Nguyễn Thị Hồng (MSCD.0874) 30,000 cp	
2	Lý Bích Quyên	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	47,599	0,161%	52,599	0,178%	Mua của Lại Ngọc Quỳnh (MSCD.0075) 5,000 cp	
3	Đỗ Thành Nhơn	Kế toán trưởng Cty	7,035	0,023%	9,035	0,030%	Mua của Phạm Thị Vy (MSCD.1052) 2,000 cp	

b/ Giao dịch của cổ đông lớn:

Không có giao dịch trong kỳ

c/ Giao dịch của cổ đông là tổ chức:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ		
1	Công ty CP Đệ nhất Nam Kinh	không	0	0	10,000	0,033%	Mua của Võ Trọng Thủy (MSCD.0863)	
2	Công ty CP chứng khoán Âu Việt	không	0	0	74,500	0,252%	Mua của Hoàng Đức Hòa (MSCD.0963)	
3	Ngân hàng TMCP Phát triển nhà TP. Hồ Chí Minh	không	0	0	300,000	1,017%	Mua của Vũ Đình Khoán (MSCD.1103)	



V. Các vấn đề cần lưu ý khác (Báo cáo 6 tháng/năm): không có

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thành viên HĐQT Cty;
- Ban TGD; TCKT;
- Lưu VT; CBTT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Triệu Dũng